TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- Việt Trì, ngày 29 tháng 01 năm 2019
Số: 39/2019/QĐST - HNGĐ	

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 590/2018/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị L -** Sinh năm 1985

Bị đơn: Anh **Đỗ Văn D -** Sinh năm 1984

Đều trú tại: Tổ x, khu y, phường V, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Đỗ Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Đỗ Thu T, sinh ngày 24/11/2014. Giao cho anh Đỗ Văn D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Đỗ Minh Q, sinh ngày 03/10/2004. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

*Về tài sản chung: Hai bên thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết.

*Về công nợ, công sức đóng góp: Hai bên xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị L xin chịu cả 150.000đ. hoàn trả lại cho chị L 150.000đ. Xác nhận chị L đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền

tạm ứng án phí số AA/2018/0000420 ngày10/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- *VKSND Tp, tỉnh;*
- *UBND phường Vân Phú;*
- *Lưu hồ sơ vụ án. .*

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Liên